

Phần I. Tiếng việt (2,0 điểm)

Hãy chọn phương án trả lời đúng và viết chữ cái in hoa đứng trước phương án đó vào giấy làm bài thi (VD: Câu 0. A).

Câu 1. Từ in đậm trong hai dòng thơ *Sấm cũng bớt bất ngờ/ Trên hàng cây **đứng** tuổi.* (Sang thu, Hữu Thỉnh) thuộc từ loại nào?

- A. Danh từ. B. Tính từ. C. Động từ. D. Trợ từ.

Câu 2. Hàm ý của câu in đậm trong đoạn văn *Chị Dậu vừa nói vừa mếu: - Thôi u không ăn, để phần cho con. **Con chỉ được ăn ở nhà bữa này nữa thôi.** U không muốn ăn tranh của con. Con cứ ăn thật no, không phải nhường nhịn cho u.* (Tắt đèn, Ngô Tất Tố) là gì?

- A. Đây là bữa cơm cuối cùng con được ăn ở nhà. B. Con bị phạt vì làm việc sai trái.
C. Ở nhà chỉ còn gạo đủ cho bữa ăn hôm nay. D. Con có việc phải đi gấp.

Câu 3. Câu văn *Chao ôi, trông con sông, vui như thấy nắng giòn tan sau kì mưa dầm, vui như nôi lại chiêm bao đứt quãng.* (Người lái đò sông Đà, Nguyễn Tuân) sử dụng biện pháp tu từ gì?

- A. So sánh, ẩn dụ. B. So sánh, hoán dụ. C. So sánh, nhân hóa. D. So sánh, liệt kê.

Câu 4. Các câu thành ngữ *Khua môi múa mép; Nói dơi nói chuột; Hứa hươu hứa vượn* liên quan đến phương châm hội thoại nào?

- A. Phương châm về lượng. B. Phương châm quan hệ.
C. Phương châm về chất. D. Phương châm cách thức.

Câu 5. Trong các tổ hợp từ sau, tổ hợp từ nào **không phải** là thành ngữ?

- A. Nước chảy đá mòn. B. Mắt phượng mày ngài. C. Ruột để ngoài da. D. Lá lành đùm lá rách.

Câu 6. Từ in đậm trong câu ca dao ***Ăn** thì ăn những miếng ngon/ **Làm** thì chọn việc cón con* mà làm thuộc thành phần gì?

- A. Thành phần khởi ngữ. B. Thành phần cảm thán.
C. Thành phần phụ chú. D. Thành phần tình thái.

Câu 7. Xét về cấu tạo, câu văn *Làng thì yêu thật, nhưng làng theo Tây mất rồi thì phải thù.* (Làng, Kim Lân) thuộc kiểu câu gì?

- A. Câu rút gọn. B. Câu đặc biệt. C. Câu đơn. D. Câu ghép.

Câu 8. Xét về hình thức, các câu văn *Tình bạn của Nguyễn Khuyến thân tình, mộc mạc. Mộc mạc đến dân dã. Dân dã trong những hình ảnh gần gũi quen thuộc của làng quê, ao cá, vườn rau, cây cái, cây cà, giàn bầu, giàn mướp.* (Bình giảng thơ Nôm Đường Luật, Lã Nhâm Thìn) liên kết với nhau bằng phép liên kết nào?

- A. Phép thế. B. Phép nối. C. Phép lặp. D. Phép trái nghĩa.

Phần II. Đọc hiểu văn bản (2,0 điểm)

Đọc đoạn trích:

(1) Khoảng cách thế hệ trong nhiều gia đình, giữa học trò tuổi teen và bố mẹ, thậm chí bố mẹ cũng còn rất trẻ, giờ có thêm một tác nhân từ thế giới mạng, hay đúng hơn là sự cám dỗ của mạng kết nối. Nhiều ông bố bà mẹ không tài nào ngủ được khi thấy đèn của chiếc modem nhấp nháy liên hồi. Có ông bố cứ 23 giờ là tắt nguồn modem. Lập tức nghe thấy một tiếng “á” kinh dị từ tầng trên, và đôi khi cả tiếng lâu bầu hồn nhiên không giấu giếm của mấy anh chàng sinh viên thuê nhà bên cạnh, đêm đêm vẫn “hứng” sóng wifi “chùa”. Nhưng tắt modem rồi vẫn không ngắt được kết nối, khi sóng 3G trên điện thoại vẫn chạy vù vù.

(2) Sóng là kết nối. Nhưng sóng cũng cần có một khoảng lặng ngắt kết nối. Đọc tin và tương tác với mạng xã hội trên Ipad, nhưng đọc sách thì phải trên một thiết bị cầm tay ngắt kết nối kiểu Kindle

Fire. Luyện được cách “ngắt kết nối” trong thời đại số quả là khó khăn, nhưng làm được thì bạn mới có thể sống mà không bị cuốn đi theo vòng xoáy thông tin hỗn loạn.

(3) Con người khao khát sự kết nối. Rồi có một ngày, con người sẽ lại khao khát khoảng lặng ngắt kết nối. Đó không phải là vòng luẩn quẩn nếu nhìn vào những thử thách mà con người cần phải trải qua để trở nên “người” hơn. Bạn có nhận thấy, thực ra đó đâu phải chỉ là luyện tập để học, đọc hay viết lách. Đó còn là cách “tu luyện” để giữ tâm hồn mình trong lặng trong bất kì hoàn cảnh nhiễu nhương xao động nào, ở bất cứ nơi đâu.

(Trích *Kết nối và ngắt kết nối*, Hà Nhân,
Theo *Sống như cây rừng*, NXB Văn học, 2016, tr.154 – 155)

Trả lời các câu hỏi sau:

Câu 1. Theo đoạn (1), nguyên nhân tạo ra khoảng cách thế hệ trong nhiều gia đình hiện nay là gì?

Câu 2. Anh/Chị hiểu như thế nào về cụm từ *khoảng lặng ngắt kết nối* trong đoạn trích?

Câu 3. Anh/Chị có đồng tình với quan điểm *Luyện được cách “ngắt kết nối” trong thời đại số quả là khó khăn* trong đoạn trích không? Vì sao?

Phần III. Tập làm văn (6,0 điểm)

Câu 1 (1,5 điểm).

Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, hãy viết 01 đoạn văn (khoảng 15 câu) trình bày suy nghĩ của anh/chị về ý nghĩa của *khoảng lặng ngắt kết nối*.

Câu 2 (4,5 điểm).

*Lặn đạn đời bà biết mấy nắng mưa
Mấy chục năm rồi, đến tận bây giờ
Bà vẫn giữ thói quen dậy sớm
Nhóm bếp lửa ấp iu nồng đượm
Nhóm niềm yêu thương, khoai sắn ngọt bùi
Nhóm nồi xôi gạo mới sẻ chung vui
Nhóm dậy cả những tâm tình tuổi nhỏ
Ôi kì lạ và thiêng liêng – bếp lửa!*

*Giờ cháu đã đi xa. Có ngọn khói trăm tàu
Có lửa trăm nhà, niềm vui trăm ngả
Nhưng vẫn chẳng lúc nào quên nhắc nhở:
- Sớm mai này bà nhóm bếp lên chưa? ...*

1963

(*Bếp lửa*, Bằng Việt, SGK Ngữ văn 9, tập một, tr 144 - 145
NXB Giáo dục Việt Nam, 2018)

Anh/Chị hãy viết một bài văn nghị luận phân tích tình cảm bà cháu được thể hiện trong đoạn thơ trên.

----- **HẾT** -----

Họ và tên thí sinh: Chữ kí cán bộ coi thi số 1:.....
Số báo danh:..... Chữ kí cán bộ coi thi số 2: